TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA KTCĐ&MT

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Cơ học vật liệu		
Mã học phần:	71MECA30023	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	241_71MECA30023_01		
Hình thức thi: **Bài tập lớn**		Thời gian làm bài: **5**	ngày
☒ Cá nhân	☐ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	***Mã SV_Ho va ten SV_.....***		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích lực lập mô hình tính toán để kiểm tra bền cho chi tiết.	Kết quả thực hiện	50	Toàn bài	10	PI2.1
CLO 2	Kết nối các thành phần lực, đặc trưng hình học mặt cắt ngang để đưa ra các phương pháp tính toán về độ bền, độ cứng và ổn định của các bộ phận hay các chi tiết máy	Kết quả thực hiện	40	Phần 2	10	PI4.3
CLO 5	Thể hiện sự sẵn sàng tham gia học tập, bồi dưỡng để cập nhật kiến thức.	Kết quả thực hiện	10	Toàn bài	10	PI9.2

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Bài 1: Cho thanh tròn có đường kính tiết diện d, được đỡ trên 2 ổ trục. Trục chịu tác dụng bởi các mô men xoắn như hình 1. Biết $[\tau] = 7KN/cm^2$; Với d theo danh sách bốc thăm (d_1=1.5cm, d_2=1.8cm, d3=2cm, d4=2.2cm)
Vẽ biểu đồ nội lực và xác định M theo điều kiện bền

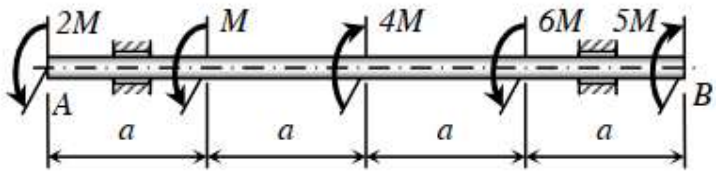

Hình 1

Bài 2: Cho dầm chịu lực như hình 2 biết [σ] = 1,2 KN/cm^2, [τ] = 0.7 KN/cm^2 với mặt cắt ngang như hình 3 và thông số kích thước như bảng bên dưới.

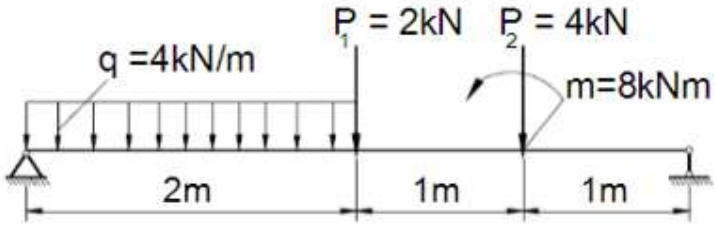

Hình 2

Đề	a	b	c	d
1	100	20	120	20
2	110	15	120	20
3	120	20	100	20
4	80	20	100	20
5	80	20	130	20
6	110	20	130	20
7	120	30	140	20
8	120	20	140	15
9	140	30	150	20
10	130	20	150	12

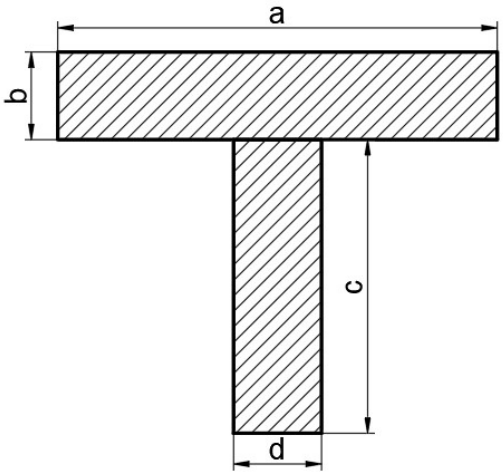

Hình 3

a. Trọng tâm của mặt cắt ngang
b. Xác định đặc trưng hình học của mặt cắt ngang
c. Tính phản lực liên kết, nội lực và vẽ biểu đồ nội lực
d. Kiểm tra bền

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Sinh viên trình bày báo cáo bài tập lớn thành một file word thống nhất sau đó chuyển sang PDF. Định dạng: font chữ (Times New Roman), Size 13, canh lề (trái: 3,0cm; phải: 2,5cm; trên:2,5cm; dưới: 2,5cm).

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 7 – 8 đ	Trung bình Từ 5-6 đ	Yếu 2-4 đ	Kém 0-2 (không làm 0đ)
Bố cục nội dung và định dạng hợp lý	10	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Không cân đối, thiếu hợp lý	
Vẽ biểu đồ nội lực câu 1	15	Đầy đủ các nội dung	Nội dung đạt đến 75%	Nội dung đạt đến 50%	Nội dung đạt đến 25%	Không làm
Kiểm tra bền câu 1	15	Đầy đủ các nội dung	Nội dung đạt đến 75%	Nội dung đạt đến 50%	Nội dung đạt đến 25%	Không làm
Xác định trọng tâm của mặt cắt ngang	10	Đầy đủ các nội dung	Nội dung đạt đến 75%	Nội dung đạt đến 50%	Nội dung đạt đến 25%	Không làm
Xác định đặc trưng hình học mặc cắt ngang	15	Đầy đủ các nội dung	Nội dung đạt đến 75%	Nội dung đạt đến 50%	Nội dung đạt đến 25%	Không làm
Vẽ biểu đồ nội lực 2	20	Đầy đủ các nội dung	Nội dung đạt đến 75%	Nội dung đạt đến 50%	Nội dung đạt đến 25%	Không làm
Kiểm tra bền 2	15	Đầy đủ các nội dung	Nội dung đạt đến 75%	Nội dung đạt đến 50%	Nội dung đạt đến 25%	Không làm

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề | **Giảng viên ra đề**

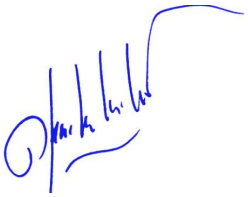

TS. Diệp Quốc Bảo | **Ngô Thị Hoa**